

Số: 12/2024/NQ-HĐND

Lạng Sơn, ngày 23 tháng 7 năm 2024

**NGHỊ QUYẾT**  
**Quy định nội dung, mức chi tổ chức**  
**Giải thưởng Văn học nghệ thuật tỉnh Lạng Sơn**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN**  
**KHOÁ XVII, KỲ HỌP THỨ HAI MƯƠI BẢY**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*  
*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*  
*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*  
*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;*  
*Xét Tờ trình số 110/TTr-UBND ngày 20 tháng 6 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định nội dung, mức chi tổ chức Giải thưởng Văn học nghệ thuật tỉnh Lạng Sơn; báo cáo thẩm tra của Ban Văn hoá - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Phạm vi điều chỉnh:

Nghị quyết này quy định nội dung, mức chi tổ chức Giải thưởng Văn học nghệ thuật tỉnh Lạng Sơn.

2. Đối tượng áp dụng:

a) Tác giả, nhóm tác giả có tác phẩm, công trình đạt Giải thưởng Văn học nghệ thuật tỉnh Lạng Sơn.

b) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến việc xét tặng Giải thưởng Văn học nghệ thuật tỉnh Lạng Sơn.

**Điều 2. Nội dung và mức chi tổ chức Giải thưởng Văn học nghệ thuật tỉnh Lạng Sơn**

1. Nội dung, mức chi cho tác giả, nhóm tác giả có tác phẩm, công trình đạt giải:

a) Chi tiền thưởng cho tác giả, nhóm tác giả có các tác phẩm, công trình văn học, nghệ thuật đạt giải thuộc 08 chuyên ngành: Văn xuôi; Thơ; Mỹ thuật; Nhiếp ảnh; Nghiên cứu - Lý luận phê bình, Văn nghệ dân gian; Âm nhạc, Sân khấu; Điện ảnh; Kiến trúc.

b) Mức chi:

Giải A: 35.000.000 đồng (Ba mươi lăm triệu đồng);

Giải B: 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng);

Giải C: 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng);

Giải Khuyến khích: 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

c) Cơ cấu Giải thưởng: gồm 04 loại giải (A, B, C và Khuyến khích). Trong mỗi đợt xét, mỗi chuyên ngành có không quá 01 giải A, 02 giải B, 03 giải C và 05 giải Khuyến khích. Tùy thuộc vào chất lượng các tác phẩm, công trình tham gia trong từng đợt xét Giải thưởng, không nhất thiết phải cơ cấu đủ số lượng giải thưởng cho từng thể loại.

2. Nội dung và mức chi cho Ban Tổ chức, Hội đồng nghệ thuật cấp tỉnh và Ban Giám khảo các chuyên ngành

a) Chi tiền bồi dưỡng làm nhiệm vụ đối với Ban Tổ chức, Hội đồng nghệ thuật cấp tỉnh và Ban Giám khảo các chuyên ngành tính theo số buổi, số ngày làm việc thực tế, với mức chi cụ thể như sau:

STT	Đối tượng hưởng	Số lượng tối đa	Đơn vị tính	Mức chi	Số buổi, số ngày tối đa
<b>I</b>	<b>Ban Tổ chức</b>				
1	Trưởng ban	01	đồng/người/buổi	250.000	10
2	Phó Trưởng ban	02	đồng/người/ buổi	200.000	10
3	Thành viên	08	đồng/người/ buổi	150.000	10
<b>II</b>	<b>Hội đồng nghệ thuật cấp tỉnh</b>				
1	Chủ tịch Hội đồng	01	đồng/người/buổi	500.000	10
2	Phó Chủ tịch Hội đồng	02	đồng/người/buổi	400.000	10
3	Thành viên Hội đồng	08	đồng/người/buổi	300.000	10
4	Thư ký	03	đồng/người/buổi	300.000	10
<b>III</b>	<b>Ban Giám khảo (08 chuyên ngành)</b>				
1	Trưởng ban	08	đồng/người/ngày	1.000.000	15
2	Thành viên	16	đồng/người/ngày	700.000	15
3	Thư ký	08	đồng/người/ngày	300.000	15

b) Mức chi quy định tại điểm a khoản 4 Điều này là mức chi tối đa và được thực hiện cho những ngày thực tế làm nhiệm vụ đối với Ban Tổ chức, Hội đồng

nghệ thuật cấp tỉnh và Ban Giám khảo các chuyên ngành. Trường hợp một người làm nhiều nhiệm vụ khác nhau trong cùng một ngày thì chỉ được hưởng một mức chi cao nhất.

c) Chi phí ăn, nghỉ, phương tiện đi lại của các thành viên Ban Tổ chức, Hội đồng nghệ thuật, Ban Giám khảo được thanh toán theo quy định hiện hành.

3. Kinh phí chi cho công tác tổ chức tổng kết, trao giải thưởng và các khoản chi thực tế khác thực hiện theo quy định hiện hành.

### **Điều 3. Thẩm quyền, nguyên tắc, thời gian xét tặng Giải thưởng**

#### 1. Thẩm quyền xét và công nhận giải thưởng

a) Hội đồng nghệ thuật cấp tỉnh (do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thành lập) có thẩm quyền tổ chức xét và chấm chọn những tác phẩm, công trình xuất sắc đề nghị công nhận và tặng Giải thưởng.

b) Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh có thẩm quyền công nhận Giải thưởng theo đề nghị của Hội đồng nghệ thuật cấp tỉnh.

#### 2. Nguyên tắc xét tặng Giải thưởng

a) Đúng pháp luật, đối tượng, tiêu chuẩn, quy trình và thủ tục quy định.

b) Chính xác, công bằng, dân chủ, công khai, khách quan.

c) Tác phẩm, công trình đã được tặng “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng Nhà nước” về văn học nghệ thuật theo quy định; tác phẩm, công trình đã được tặng Giải thưởng văn học nghệ thuật nhà nước cấp tỉnh của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thì không được tham gia xét tặng Giải thưởng Văn học nghệ thuật tỉnh Lạng Sơn; tác phẩm, công trình đã đạt Giải thưởng Văn học nghệ thuật tỉnh Lạng Sơn ở các kỳ trước không được xét tặng Giải thưởng ở các kỳ tiếp theo.

#### 3. Thời gian xét tặng giải thưởng

Giải thưởng Văn học nghệ thuật tỉnh Lạng Sơn được tổ chức xét tặng định kỳ 05 năm một lần, tính từ năm 2025.

**Điều 4.** Nguồn kinh phí thực hiện do ngân sách nhà nước đảm bảo và nguồn kinh phí hợp pháp khác.

### **Điều 5. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết, báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh kết quả thực hiện theo quy định.

2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế xét tặng Giải thưởng Văn học nghệ thuật tỉnh Lạng Sơn, chỉ đạo việc tổ chức xét tặng Giải thưởng theo quy định của pháp luật.

3. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn khóa XVII, nhiệm kỳ 2021 - 2026 kỳ họp thứ hai mươi bảy thông qua ngày 23 tháng 7 năm 2024 và có hiệu lực từ ngày 05 tháng 8 năm 2024./.

**Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra VBQPPL, Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, tổ chức CT - XH tỉnh;
- Các VP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Báo Lạng Sơn, Đài PTTH tỉnh, Cổng thông tin điện tử tỉnh, Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, HSKH.

**CHỦ TỊCH**



**Đoàn Thị Hậu**